

Bản án số: 158/2025/HS-ST
Ngày 18-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Chanh và bà Nguyễn Thị Thu Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

ĐỖ VIỆT DŨNG, sinh năm 1998; ĐKKHKT: Thôn D, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân V và bà Phan Thị V1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phùng Hồ Hoài N, sinh năm 2005; ĐKKHKT: Tổ B, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở: Thôn B, xóm T, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 17/3/2025, Đỗ Việt D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 48D1-446.63 của chị Vũ Thị Thanh T, sinh năm 2001, nơi ở: Số C Ngách E, Ngõ H Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội (là bạn gái

của D) để đưa chị T đến nơi làm việc của chị T tại Số nhà C, Liền kề 29, Khu đất dịch vụ H, phường H, quận H. Sau khi đưa chị T đến chỗ làm, D mượn chị T chiếc xe máy trên để đi giải quyết việc cá nhân. Khoảng 10 giờ cùng ngày, D điều khiển xe đến khu vực Khu C, Đất dịch vụ Y, phường Y, quận H tìm quán internet để chơi game. D đi đến quán I và đi vào khu vực gửi xe để cất xe máy thì quan sát thấy có 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29T2-246.93 không có ai trông giữ, trên xe vẫn đang cắm chìa khóa, thấy vậy D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. D điều khiển xe máy nhãn hiệu Vision màu đen, BKS 48D1-446.63 gửi ở bãi xe của Trường Đại học P thuộc phường Y, quận H rồi đi bộ đến quán I. Quan sát thấy không có ai đang trông giữ xe máy BKS 29T2-246.93, D ngồi lên xe mở ổ khoá nổ máy và điều khiển xe đến Chung cư L tại KĐT V, phường P, quận H gửi chiếc xe ở hầm gửi xe của chung cư. Sau khi gửi xe, D bắt xe ôm của một người không quen biết đến trường Đại học P để lấy chiếc xe của chị T điều khiển đến trả cho chị T.

Ngày 18/3/2025, anh Phùng Hồ Hoài N đến Công an phường Y, quận H trình báo sự việc bị mất trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29T2-246.93, số khung RLHJA3934PY090507, số máy: JA70E0124164.

Ngày 19/3/2025, Đỗ Viết D đến Công an phường Y đầu thú, giao nộp chiếc xe chiếm đoạt và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29T2-246.93, số khung RLHJA3934PY090507, số máy JA70E0124164, đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H, kết luận: Giá trị tài sản 01 (một) xe máy Honda Wave màu trắng, BKS 29T2-246.93, số máy JA70E0124164, số khung RLHJA3934PY090507 (đã qua sử dụng, thu được vật chứng) là 19.780.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định, xe máy Honda Wave màu trắng, BKS 29T2-246.93 là tài sản của anh Phùng Hồ Hoài N, sinh năm 2005; ĐKHKTT: Tổ B, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở: Thôn B, xóm T, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội. Anh N đã xuất trình đầy đủ đăng ký xe. Ngày 28/3/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Phùng Hồ Hoài N.

Trong giai đoạn điều tra, Đỗ Viết D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 119/CT-VKS-HĐ ngày 19/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Viết D về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên bản cáo trạng. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, thể hiện ý thức coi thường pháp luật; bị cáo nhận thức được hành vi trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Viết D từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong giai đoạn điều tra và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đều trình bày đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác về dân sự, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 17/3/2025, Đỗ Viết D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 48D1-446.63 đến quán internet TNT địa chỉ Khu C, Đất dịch vụ Y, phường Y, quận H tìm quán internet để chơi game. Khi vào khu vực gửi xe, D thấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29T2-246.93 của anh Phùng Hồ Hoài N có giá trị 19.780.000 đồng không có ai trông giữ, trên xe vẫn đang cắm

chìa khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. D điều khiển xe máy BKS 48D1-446.63 gửi ở bãi xe của Trường Đại học P rồi đi bộ đến quán I, ngồi lên xe máy BKS 29T2-246.93 và nổ máy điều khiển xe đến gửi ở hầm gửi xe của Chung cư L tại KĐT V, phường P, quận H. Ngày 19/3/2025, D đến Công an phường Y đầu thú, giao nộp chiếc xe và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo Đỗ Viết D là lén lút chiếm đoạt tài sản, thỏa mãn dấu hiệu của tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ giá trị tài sản bị chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội có tính chất cơ hội, tự nguyện khắc phục hậu quả, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; đã bị tạm giam 03 tháng rất hối hận về hành vi phạm tội của mình nên thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người làm ăn chân chính, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Phùng Hồ Hoài N đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với chị Vũ Thị Thanh T là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS: 48D1-446.63. Kết quả điều tra xác định, chị T cho D mượn xe và không biết việc D sử dụng chiếc xe trên để làm phương tiện trộm cắp tài sản, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý chị T.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Viết D phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Viết D 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Viết D cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đỗ Viết D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đỗ Viết D nếu bị cáo Đỗ Viết D không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Phùng Hồ Hoài N đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Viết D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 18/6/2025. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú, hoặc cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

Ngô Thị Ánh